

SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA KINH TẾ TRANG TRẠI VÀ CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG NGÂN HÀNG

PTS. NGUYỄN ĐẮC HƯNG



Kinh tế trang trại ra đời và phát triển một cách tự nhiên trong sản xuất nông nghiệp của hầu hết các nước trên thế giới. Mô hình này thấy rõ nhất là đối với các nước phát triển, diện tích rộng, lao động trong nông nghiệp chiếm tỷ lệ nhỏ, trình độ công nghiệp hóa cao... Điều này thấy rất rõ đối với hầu hết nền nông nghiệp của các nước ở châu Âu, Bắc Mỹ và Australia.

Kinh tế trang trại có đặc trưng cơ bản là quy mô hộ gia đình, có diện tích đất nông nghiệp lớn, đàn gia súc hoặc gia cầm đông, sản phẩm hàng hóa so với sản phẩm tự tiêu dùng chiếm tỷ trọng lớn, lợi nhuận cao, sử dụng nhiều máy móc, có hoặc không có lao động làm thuê. Ở miền nam VN trước năm 1975 đã xuất hiện nhiều hộ gia đình làm nông, lâm nghiệp đã có những đặc trưng cơ bản này. Song do nhiều điều kiện lịch sử khác nhau, số lượng trang trại chưa phải

là phổ biến của nền nông nghiệp miền Nam trước đây.

VN là một nước cho đến nay sản xuất nông nghiệp vẫn là chủ yếu, hơn 2/3 nhân khẩu và lực lượng lao động tập trung trong khu vực nông thôn, dân số đông, đất nông nghiệp bình quân đầu người thấp, máy móc đưa vào sử dụng trong nông nghiệp chưa nhiều. Cộng với các quan hệ về sở hữu, phân chia ruộng đất, trình độ sản xuất... nên cho đến những năm cuối thập kỷ 80, các hộ gia đình có tính chất trang trại hầu như chưa có.

Thực hiện công cuộc đổi mới nền kinh tế, hộ sản xuất được xác định là đơn vị kinh tế tự chủ, ruộng đất được giao cho hộ gia đình, nhất là diện tích đồi rừng, thị trường ngày càng rộng mở, các tiến bộ kỹ thuật và lực lượng máy móc xâm nhập mạnh vào khu vực nông thôn, tình hình đó làm xuất hiện và phát triển quy mô sản xuất của các hộ

gia đình có diện tích đất nông nghiệp từ vài ha đến vài chục ha, vài trăm, thậm chí là 1.000 - 2.000 ha, có khối lượng sản phẩm hàng hóa lớn... Điều đó có nghĩa là, kinh tế trang trại trước đây đã có ở miền Nam VN và trong công cuộc đổi mới hiện nay, kinh tế trang trại lại xuất hiện và phát triển ngày càng nhiều ở khu vực nông thôn nước ta. Song, đó là sự phát triển có tính chất tự nhiên, phù hợp với xu hướng tất yếu của thế giới, phát triển trong điều kiện tự nhiên của nó. Tất nhiên là có phần quan trọng của các chính sách đổi mới. Sự phát triển đó là hợp quy luật, là sự tiến bộ, văn minh, tích cực của nền kinh tế - xã hội. Đánh rằng còn có những mặt cần quan tâm, cả về nhận thức và thực tiễn.

Quả đúng là đến nay chúng ta mới bắt đầu đề cập một cách thực sự tới mô hình kinh tế có nhiều ưu việt này. Và do đó, cũng chưa có tiêu chuẩn cụ thể

của VN cho việc xếp loại hình kinh tế hộ như thế nào thì được gọi là trang trại. Tất nhiên ở mỗi khu vực và mỗi vùng: trung du và miền núi phía Bắc, đồng bằng Bắc bộ, Tây Nguyên, Đông Nam bộ... và mỗi loại hình sản xuất... có những yêu cầu cụ thể khác nhau. Song theo chúng tôi, để được đánh giá là kinh tế trang trại, thì dứt khoát phải có được một số trong số các đặc trưng cơ bản nói trên, nếu không thì đó vẫn chỉ là kinh tế hộ gia đình mà thôi.

Phù hợp với quan điểm đó, chúng tôi cho rằng hiện nay ở hầu hết các tỉnh, thành phố đều xuất hiện loại hình kinh tế trang trại, có những trang trại chuyên canh: chuyên trồng rừng, chuyên trồng cây ăn quả, chuyên cây giống, chuyên canh lúa, chuyên nuôi đại gia súc, tiểu gia súc, gia cầm, chăn nuôi cá... hoặc sản xuất kinh doanh tổng hợp. Theo chúng tôi, sự phù hợp phổ

biến với các vùng, với điều kiện cụ thể hiện nay của VN và trong nhiều năm tới, đó là sản xuất kinh doanh tổng hợp, tạo nên sự phát triển bền vững của kinh tế trang trại và sự đầu tư vốn tín dụng có hiệu quả của ngân hàng.

Gia đình anh Nguyễn Thanh Hùng ở xã An Hảo, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, từ một gia đình trước đây thường xuyên thiếu ăn từ 3 - 4 tháng trong năm. Song, sau đó với ý chí quyết tâm, với nguồn vốn ban đầu 600.000 ngàn đồng với vốn vay ngân hàng, và sự tính toán rất đúng...đến nay gia đình anh đã lập được trang trại trị giá hàng trăm triệu đồng, có quy mô diện tích 25 ha, thực hiện sản xuất kinh doanh tổng hợp. Trong đó có hơn 20 ha trồng cây lâm nghiệp, trồng cây công nghiệp như: đào lộn hột, dừa...và gieo trồng cây lương thực. Anh còn chăn nuôi gần 20 con bò, 20 con lợn, 600 con gà vịt và tạo được 3.000m² mặt nước nuôi cá nước ngọt. Tổng hợp lại gia đình có thu nhập 60 - 80 triệu/năm. Anh là chủ trang trại đầu tiên của tỉnh Bình Định được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba về thành tích xây dựng và phát triển kinh tế gia đình theo mô hình trang trại.

Ông Nguyễn Thế Hùng, ở huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương đầu tư 1,5 tỷ đồng, trong đó có 200 triệu đồng vay ngân hàng, cho xây dựng trang trại gia đình kinh doanh tổng hợp. Gia đình ông hiện có 21 ha cao su; trong đó 15 ha đã cho thu hoạch, 3,4 ha nhãn, và 3 xe ôtô chở khách loại 15 chỗ ngồi...mỗi năm đem lại thu nhập cho gia đình hàng trăm triệu đồng.

Kết quả khảo sát mới đây của chúng tôi ở vùng miền núi phía Bắc cho một điển hình là gia đình anh Hoàng Việt và chị Tạ Thị Lanh ở xã Cao Kỳ, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Cạn. Gia đình chị cũng thực hiện kinh doanh* tổng hợp theo mô hình kinh tế trang trại. Hệ thống chuồng trại nuôi lợn, bình quân mỗi lứa nuôi

40 - 50 con lợn thịt, mỗi năm xuất chuồng 2 lứa, cho thu nhập 45 - 50 triệu đồng, 5 ao thả cá được xây dựng khoa học, mỗi năm cho thu hoạch 6 - 7 tấn cá thịt, cho thu nhập 60 - 70 triệu đồng. Hơn 2 ha vườn đôi tạp được cải tạo trồng mơ, nhãn, hồng...mỗi năm thu hoạch 12 - 15 triệu đồng. Máy chế biến tinh bột, mỗi năm sản xuất 50 - 60 tấn tinh bột ước. Máy nghiền vữa phục vụ cho nghiền thức ăn chăn lợn, cá...của gia đình, vừa làm dịch vụ cho bà con địa phương. Một mỏ khai thác đá học gần nhà được đầu tư 60 triệu đồng, sử dụng 15 lao động làm thuê...Gia đình chị Lanh thường xuyên dư nợ vốn vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông nghiệp Bắc Cạn 30 - 40 triệu đồng, lúc cao nhất tới 45 triệu đồng và hiện đang dư nợ 35 triệu đồng.

Trong cả nước có rất nhiều điển hình kinh tế trang trại thực hiện kinh doanh tổng hợp: trồng trọt - chăn nuôi - chế biến - dịch vụ v.v...đem lại thu nhập và phát triển ổn định, sử dụng có hiệu quả vốn vay ngân hàng. Tính hiệu quả bền vững của mô hình này thể hiện ở những nội dung sau:

Một là; do đặc điểm cơ bản của sản xuất nông nghiệp ở VN: đất chật, người đông...Vì vậy khó có điều kiện mở rộng diện tích. Song với diện không lớn, thực hiện kinh doanh tổng hợp cho phép sử dụng hợp lý đất canh tác, mặt nước, khoảng không...đem lại thu nhập tổng hợp cao trên diện tích không lớn.

Hai là; tính mùa vụ của sản xuất nông nghiệp rất cao. Với việc kinh doanh tổng hợp cho phép sử dụng hợp lý lao động gia đình hoặc lao động làm thuê, sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị, tận dụng tối đa diện tích đất đai sử dụng.

Ba là; sản xuất nông nghiệp chịu ảnh hưởng rất lớn của thời tiết khí hậu, nên việc chuyên canh sâu, khi gặp dịch bệnh, lũ lụt, hạn hán... gây thiệt hại lớn, không có sản phẩm khác bù lại thu nhập và

đồng vốn cho sản xuất và tái sản xuất chu kỳ sau.

Bốn là; thị trường tiêu thụ chưa rộng mở, giá nông phẩm ở VN lên xuống thất thường, nhiều khi sản xuất ra không có người mua...Do đó nếu chuyên canh sâu 1 - 2 loại nông phẩm, gặp khi thị trường tiêu thụ khó khăn, giá bán xuống thấp và kéo dài...gây thua lỗ lớn đối với người sản xuất. Mà việc chuyển hướng sang loại cây con khác trong nông nghiệp không dễ dàng như các lĩnh vực khác, thường phải mất từ 1 - 5 năm mới cho thu nhập, vốn đầu tư lớn.

Năm là; kinh doanh tổng hợp sẽ cho nguồn thu tổng hợp, thường xuyên trong năm, việc đầu tư vốn thường được rải đều ra trong năm tạo nên sự hợp lý trong việc chi phí và thu nhập của trang trại, phế phụ phẩm hay chất thải của loại vật nuôi, cây trồng này, lại là thức ăn hay phân bón cho loại vật nuôi hay cây trồng khác.

Bởi vậy, kinh doanh tổng hợp trong mô hình kinh tế trang trại là ưu việt có tính phổ biến hơn cả trong điều kiện VN. Tất nhiên là, trong mỗi thời kỳ cần lựa chọn 1 - 2 loại cây trồng chính, 1 - 2 loại con vật nuôi chủ lực.

Thực tế trong quá trình phát triển kinh tế trang trại thời gian qua ở VN cho thấy, không phải gia đình nào cũng vay vốn ngân hàng. Nhiều hộ bằng vốn tự có ít ỏi đi lên theo kiểu quá trình tích tụ liên tục hoặc nhờ cậy vào vốn của bà con họ hàng, vay các nguồn ưu đãi khác, được đầu tư theo các chương trình từ vốn ngân sách nhà nước. Song phải thừa nhận rằng, phần đông các trang trại, đều phải vay vốn ngân hàng ở mức độ khác nhau. Nếu không có nguồn vốn tín dụng ngân hàng, điều đương nhiên là quá trình hình thành và phát triển của trang trại sẽ diễn ra chậm hơn. Giải quyết vốn cho mô hình kinh tế trang trại có những yêu cầu cụ thể như sau đây:

Một là, có nhu cầu lớn về vay trung và dài hạn, với

lãi suất chấp nhận được, thường kỳ hạn phải là từ 3 - 5 năm, cho đầu tư cơ bản ban đầu; đồng thời còn cần phải có vốn lưu động, vốn vay ngắn hạn cho các chu kỳ sản xuất kinh doanh.

Hai là, hộ gia đình phải có vốn tự có ban đầu, vốn vay ngân hàng là sự hỗ trợ và bổ sung, tất nhiên có thể là ở mức tỷ trọng lớn, nhưng dứt khoát gia đình phải có vốn tự có.

Ba là, nên có sự phối hợp các loại nguồn vốn; vốn cho vay ưu đãi, và vốn vay bình quân của ngân hàng, vốn tự có của gia đình...

Bốn là, về vấn đề thế chấp, cần mở rộng phạm vi quy định miễn tài sản thế chấp đối với các trang trại từ 10 triệu đồng trở xuống. Trên mức đó thì phải có tài sản thế chấp, đó có thể chính là quyền sử dụng đất đai, diện tích vườn cây và ao cá...hình thành từ các nguồn vốn khác nhau.

Năm là, cần thu hút và định hướng giải ngân vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế, như: ADB, WB...cho kinh tế trang trại.

Sáu là; tạo điều kiện về vốn cho phát triển kinh tế trang trại cần kết hợp chặt chẽ với hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, các chính sách về giãn nợ và khoan nợ khi trang trại gặp thiên tai, chính sách ưu đãi về thuế và định hướng phát triển cơ sở hạ tầng, chế biến và tiêu thụ, chính sách bảo hiểm, cung cấp thông tin về thị trường.

Song, chúng ta cần phải nhấn mạnh đến nguyên tắc chung nhất là phải đảm bảo quyền tự chủ của trang trại, nhà nước không thể can thiệp sâu hoặc áp đặt và không thể thay thế được thị trường, mà cần hướng các sự trợ giúp về tài chính - kỹ thuật của quốc tế, các chính sách hỗ trợ khác của nhà nước. Đồng thời cũng không nên quá lo ngại về quá trình tích tụ và tập trung ruộng đất trong nông nghiệp, về quy mô sử dụng lao động làm thuê...miễn sao những vấn đề đó phù hợp với Luật dân sự, Luật đất đai, và các bộ luật khác có liên quan.